

Bản án số: 38/2019/HS-ST
Ngày 07 - 5 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Khoá.

Bà Phùng Thị Thanh Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2019/TLST - HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Vi Quốc A, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1991 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Vi Văn L và bà Hoàng Thị T; vợ, con: Chưa có tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị pháp luật xử lý; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2019 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn B, sinh ngày 08 tháng 4 năm 2001 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Văn S và bà Ngô Thị Tường Q; vợ, con: Chưa có tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị pháp luật xử lý; bị tạm giam từ ngày 04/01/2019 đến nay; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Văn B:

1. Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1965, nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Bà Ngô Thị Tường Q, sinh năm 1966, nơi cư trú Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:*

Anh Vi Văn H, sinh năm 1984; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 15 phút ngày 03/01/2019 tại nhà Mai Xuân X ở khu B, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang Vi Quốc A và Hoàng Văn B đang tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Tang vật thu giữ của Vi Quốc A gồm: 02 (hai) túi nilon trong suốt, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastell, model: A1091 màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 04/01/2019 khám xét nơi ở của Vi Quốc A thu giữ 01 (một) túi nilon trong suốt, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng.

Ngày 02/4/2019 Vi Văn H đã tự nguyện nộp cho Công an huyện Chi Lăng số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 63/KL-PC09 ngày 06/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng có trong 02 túi nilon gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,207 gam (đã trừ bì). Chất tinh thể rắn màu trắng có trong 01 túi nilon (thu giữ của Vi Quốc A khi khám xét nơi ở) gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,076 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra Vi Quốc A và Hoàng Văn B đã khai nhận hành vi như sau:

Vi Quốc A bắt đầu sử dụng ma túy đá (ma túy tổng hợp) từ đầu năm 2017. Khoảng 11 giờ ngày 03/01/2019, Vi Quốc A nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời nên Vi Quốc A đã gọi điện thoại cho một người tên Z ở xã M, huyện C (không biết họ và địa chỉ cụ thể), Vi Quốc A hỏi mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy, Z trả lời "*anh còn, đợi anh một lúc rồi vào*". Sau đó Vi Quốc A đã xóa số điện thoại của Z và một mình đi xe mô tô từ nhà vào khu vực đèo L thuộc thôn G, xã M, huyện C gặp Z, Vi Quốc A đưa cho Z 500.000đ, Z cầm tiền cất vào túi quần đang mặc và đưa cho Vi Quốc A 01 (một) túi nilon trong suốt, bên trong chứa chất ma túy. Sau khi mua được ma túy, Vi Quốc A đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Vi Quốc A đến nhà Mai Xuân X, đi thẳng vào trong phòng ngủ của Mai Xuân X, thấy Mai Xuân X và Hoàng Văn B đang ngồi chơi, Vi Quốc A lấy một ít ma túy trong số ma túy vừa

mua được, rồi Vi Quốc A, Mai Xuân X, Hoàng Văn B cùng nhau sử dụng. Sử dụng ma túy xong, Mai Xuân X và Hoàng Văn B đi ra ngoài, còn Vi Quốc A ở lại trong phòng ngủ, ngồi chia số ma túy ra thành 03 (ba) gói ma túy nhỏ với mục đích để bán cho người khác. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Vi Văn H sinh năm 1984, trú tại thôn D, xã Q, huyện C gọi điện thoại cho A hỏi mua 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền ma túy nhưng Vi Văn H chỉ có 200.000đ, nợ 100.000đ, A đồng ý vờ hẹn H ra khu vực Đài tưởng niệm thuộc khu B, thị trấn Đ, huyện C để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 05 phút sau, Vi Văn H gọi điện cho Vi Quốc A và nói đã đến nơi, Vi Quốc A bảo Vi Văn H đợi, sau đó bảo Hoàng Văn B mang 01 (một) gói ma túy nhỏ ra địa điểm đã hẹn bán cho Vi Văn H, Hoàng Văn B đồng ý và mang ma túy ra bán cho Vi Văn H, Vi Văn H đưa cho Hoàng Văn B 200.000đ. Sau khi bán ma túy xong Hoàng Văn B quay về và đưa lại cho Vi Quốc A 200.000đ. Còn lại 02 (hai) gói ma túy Vi Quốc A cất vào túi áo khoác đang mặc để có khách mua thì bán. Đến 22 giờ 15 phút cùng ngày Vi Quốc A và Hoàng Văn B bị Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số 39/CT-VKSCL ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố các bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B đã khai nhận hành vi mua ma túy để có ma túy sử dụng và bán lại, cùng toàn bộ nội dung vụ án.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B theo tội danh và điều luật như trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Quốc A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì thư bên trong có ma túy Methamphetamine;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động Mastell model: A1091 màu đen.

Trả lại cho Vi Quốc A 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B không có ý kiến tranh luận, các bị cáo thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong giai đoạn khởi tố, điều tra vụ án, bị cáo Hoàng Văn B chưa đủ 18 tuổi, Cơ quan điều tra đã thực hiện đầy đủ các quy định để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo. Đến giai đoạn xét xử tuy bị cáo Hoàng Văn B đã đủ 18 tuổi nhưng Tòa án vẫn tiếp tục đưa Người đại diện hợp pháp của bị cáo tham gia tố tụng tại phiên tòa nhằm đảm bảo tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Hoàng Văn B.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Chi Lăng lập ngày 03/01/2019, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi, có đủ cơ sở để kết luận:

[4] Hồi 22 giờ 15 phút ngày 03/01/2019, tại khu B, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang Vi Quốc A và Hoàng Văn B đang tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán lại kiếm lời. Tang vật thu giữ trong túi áo khoác của A đang mặc 02 gói ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,207 gam; khám xét nơi ở của A thu giữ 01 gói ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,076 gam. Tổng khối lượng chất ma túy Methamphetamine thu giữ của A là 0,213 gam.

[5] Bị cáo Vi Quốc A là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo Hoàng Văn B khi thực hiện hành vi chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 08 tháng 25 ngày) tuy thể chất và tinh thần còn chưa hoàn thiện nhưng qua giáo dục và tuyên truyền bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích có ma túy để sử dụng, có tiền để tiếp tục mua ma túy và tiêu sái cá nhân, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận các bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý

các chất ma túy. Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Chất ma túy Methamphetamine mà các bị cáo mua bán là một trong những chất gây nghiện được quy định trong danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành. Các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm (quy định tại Điều 3 Luật Phòng chống ma túy). Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, làm mờ mịt pháp sinh các tội phạm khác, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống con người, phá hoại hạnh phúc gia đình.... Để góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố các bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần cân nhắc đến mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[8] Về vai trò đồng phạm: Trong vụ án này có 02 bị cáo cùng tham gia với vai trò khác nhau; người khởi xướng, người thực hành, tuy là đồng phạm giản đơn nhưng cũng rất nguy hiểm vì Vi Quốc A thực hiện hành vi thông qua việc giao cho Hoàng Văn B thực hành việc chuyển ma túy và nhận tiền.

[9] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân không tốt, là đối tượng nghiện ma túy; về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vi Quốc A có hành vi xúi giục Hoàng Văn B thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong khi B chưa đủ 18 tuổi nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo Hoàng Văn B không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Vi Quốc A và Hoàng Văn B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo, tu dưỡng, sớm trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật.

[10] Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy rằng cả hai bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B có nhân thân không tốt, hành vi phạm tội là nghiêm trọng, tuy có 01 tình tiết giảm nhẹ nhưng cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm, răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo vì không có khả năng thi hành, do các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc, không có tài sản riêng.

[11] Đối với người đàn ông tên Z ở khu vực đèo L thuộc thôn G, xã M, huyện C (A khai là người bán ma túy cho Vi Quốc A) qua xác minh không có người nào tên Z có đặc điểm như A đã khai nên không có cơ sở để xử lý. Đối

với Vi Văn H là đối tượng nghiện ma túy, có được mua ma túy với A (B đưa hộ) vào ngày 03/01/2019, nhưng do số ma túy đã sử dụng hết, không có căn cứ để xử lý hình sự, nên cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Chi Lăng chuyển hồ sơ cho Công an xã Q, huyện C để xử lý theo quy định. Đối với Mai Xuân X không bắt A và B bán ma túy cho H nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[12] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì thư bên trong đựng ma túy Methamphetamine, vì là vật cấm lưu hành. Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Mastell model: A1091 màu đen, là phương tiện phạm tội; số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). do phạm tội mà có (tiền bán ma túy). Trả lại số tiền 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng) cho Vi Quốc A vì không liên quan đến tội phạm.

[13] Về án phí Bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự đối với Vi Quốc Mạnh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với Hoàng Văn Thiện.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí tố tụng.

Tuyên bố các bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vi Quốc A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03/01/2019.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 04/01/2019.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì thư niêm phong dấu kín, bên trong có chất ma túy Methamphetamine.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 300.000đ. (ba trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động Mastell model: A1091 màu đen đã qua sử dụng.

Trả cho Vi Quốc A số tiền 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng).

(Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 22/4/2019 và giấy ủy nhiệm chi số 08 lập ngày 19/4/2019 tại Kho Bạc Nhà nước Chi Lăng giữa Công an huyện Chi Lăng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng).

Về án phí Buộc các bị cáo Vi Quốc A và Hoàng Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra công an huyện;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thế Khuynh